

TỔNG CỤC HẢI QUAN
CỤC HẢI QUAN ĐỒNG NAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **1 3 8 6**/HQĐNa-CCHĐH
V/v Thông báo điều kiện, thủ tục
công nhận Doanh nghiệp ưu tiên.

Đồng Nai, ngày **1 1** tháng 7 năm 2013

Kính gửi: Các doanh nghiệp làm thủ tục trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Ngày 27/6/2013, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 86/2013/TT-BTC Quy định về việc áp dụng chế độ ưu tiên trong lĩnh vực quản lý nhà nước về hải quan đối với doanh nghiệp đủ điều kiện. Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày ký.

Cục Hải quan Đồng Nai thông báo như sau:

Đề nghị các doanh nghiệp nghiên cứu nội dung Thông tư 86/2013-BTC, trong đó lưu ý *Điều kiện để được xét chế độ ưu tiên, Thủ tục hồ sơ đề nghị công nhận doanh nghiệp ưu tiên* để tự xem xét, đối chiếu với tình hình thực tế của đơn vị mình. Doanh nghiệp có yêu cầu được áp dụng chế độ ưu tiên thì tiến hành lập hồ sơ và có văn bản đề nghị Tổng cục Hải quan xem xét, công nhận là doanh nghiệp ưu tiên (gửi kèm hồ sơ) và cam kết tuân thủ tốt các quy định của pháp luật.

Trong thời gian nghiên cứu, lập hồ sơ thủ tục, nếu doanh nghiệp có thắc mắc về thủ tục *doanh nghiệp ưu tiên* cần được hướng dẫn, đề nghị liên hệ Ban Cải cách Hiện đại hóa thuộc Cục Hải quan Đồng Nai (Điện thoại 0613. 895733) để được hướng dẫn chi tiết.

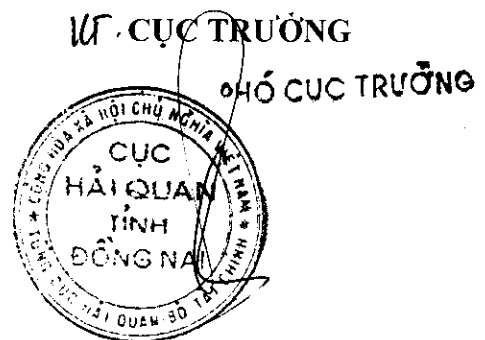
Cục Hải quan Đồng Nai xin thông báo đến các doanh nghiệp trên địa bàn biết và thực hiện.

Trân trọng./.

(Kèm theo Bảng hướng dẫn Điều kiện, thủ tục công nhận doanh nghiệp ưu tiên và các biểu mẫu)

Nơi nhận: *Ư*

- Như trên;
- BLĐ Cục;
- Các Chi cục trực thuộc (đề th/h);
- 02 website;
- Lưu VT, Ban CC HĐH.



Huỳnh Thanh Bình

HƯỚNG DẪN ĐIỀU KIỆN VÀ THỦ TỤC CÔNG NHẬN DOANH NGHIỆP ƯU TIÊN

(Ban hành kèm theo công văn số: **3 8 6/HQĐNa-CCHĐH** ngày 1 1/7/2013)

I./ ĐIỀU KIỆN DOANH NGHIỆP ƯU TIÊN.

1/ Điều kiện về tuân thủ pháp luật:

- Có thời hạn đánh giá quá trình tuân thủ pháp luật của doanh nghiệp là 24 (hai mươi bốn) tháng trở về trước, kể từ ngày Tổng cục Hải quan nhận được văn bản của doanh nghiệp đề nghị được công nhận là doanh nghiệp ưu tiên.

- Trong thời hạn 24 tháng, doanh nghiệp không vi phạm các pháp luật về thuế, hải quan tới mức bị xử lý về một trong những hành vi dưới đây được coi là đáp ứng điều kiện tuân thủ pháp luật:

+ Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa thuộc danh mục hàng hóa cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu không đúng quy định của pháp luật.

+ Bị xử lý về hành vi trốn thuế, gian lận thuế, buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hoá qua biên giới;

+ Quá 3 (ba) lần bị các cơ quan hải quan, cơ quan thuế xử lý hành vi khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp, tăng số tiền thuế được miễn, giảm, hoàn với mức xử phạt vi phạm hành chính bằng tiền mỗi lần vượt quá thẩm quyền của Chi cục trưởng (trên 50 triệu đồng) hoặc các chức danh tương đương theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

+ Bị cơ quan hải quan xử lý hành chính về hành vi không chấp hành yêu cầu của cơ quan hải quan trong kiểm tra hải quan, cung cấp thông tin, hồ sơ doanh nghiệp.

2/ Điều kiện về thanh toán:

Thực hiện thanh toán các lô hàng xuất khẩu, nhập khẩu theo đúng quy định của Ngân hàng Nhà nước. Thanh toán thuế qua ngân hàng hoặc kho bạc.

3/ Điều kiện về kế toán, tài chính:

Áp dụng chuẩn mực kế toán được Bộ Tài chính chấp nhận. Mọi hoạt động kinh tế phải được phản ánh đầy đủ trong sổ kế toán. Báo cáo tài chính hàng năm được công ty kiểm toán đủ điều kiện chấp nhận các nội dung trọng yếu và đánh giá hoạt động kinh doanh có hiệu quả, không có khoản nợ thuế quá hạn trong 2 (hai) năm liền kề năm xem xét.

4/ Điều kiện về kim ngạch:

- Doanh nghiệp xuất khẩu, nhập khẩu tất cả các mặt hàng; loại hình xuất khẩu, nhập khẩu: Kim ngạch xuất khẩu, nhập khẩu bình quân trong 02 năm xem xét tối thiểu đạt 200 triệu USD/01 năm.

- Doanh nghiệp xuất khẩu hàng hóa là nông sản, thủy sản, dệt may, da giày và nhập khẩu hàng hóa là nguyên phụ liệu để sản xuất hàng hóa xuất khẩu:

Kim ngạch xuất khẩu bình quân trong 02 năm xem xét tối thiểu đạt 50 triệu USD/01 năm.

- Doanh nghiệp được Bộ Khoa học và Công nghệ cấp giấy chứng nhận là doanh nghiệp công nghệ cao theo quy định của Luật Công nghệ cao được ưu tiên trong nhập khẩu hàng hóa phục vụ sản xuất, xuất khẩu sản phẩm công nghệ cao: không quy định kim ngạch xuất khẩu, nhập khẩu.

5/ Điều kiện về thực hiện thủ tục hải quan, thủ tục thuế điện tử:

Doanh nghiệp đã thực hiện thủ tục hải quan điện tử, thủ tục thuế điện tử; doanh nghiệp có hạ tầng kỹ thuật ứng dụng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu trao đổi dữ liệu điện tử giữa doanh nghiệp và cơ quan hải quan.

6/ Tự nguyện đề nghị được công nhận là doanh nghiệp ưu tiên:

Doanh nghiệp có yêu cầu được áp dụng chế độ ưu tiên, tự đối chiếu với các điều kiện, có văn bản đề nghị Tổng cục Hải quan xét, công nhận là doanh nghiệp ưu tiên và cam kết tuân thủ tốt các quy định của pháp luật.

II./ THỦ TỤC THẨM ĐỊNH, CÔNG NHẬN DOANH NGHIỆP ƯU TIÊN.

1. Tổng cục Hải quan (Cục Kiểm tra sau thông quan) là đơn vị tiếp nhận hồ sơ đề nghị công nhận doanh nghiệp ưu tiên.

2. Hồ sơ gồm:

2.1. Văn bản đề nghị: 01 bản chính (theo mẫu 01/DNUT ban hành kèm theo Thông tư 86/2013/TT-BTC) trong đó doanh nghiệp tự xác định, đề nghị loại doanh nghiệp ưu tiên;

2.2. Báo cáo tình hình, thống kê số liệu xuất khẩu, nhập khẩu của doanh nghiệp trong 02 năm gần nhất: 01 bản chính;

Thời gian thống kê là trọn năm, từ ngày 01/01 đến 31/12 của năm. Đối với năm đang thực hiện: nếu mới thực hiện được từ 6 tháng trở xuống thì lấy số liệu của 2 năm trở về trước; nếu đã thực hiện trên 6 tháng thì lấy số liệu các tháng đã thực hiện và dự tính số liệu cả năm (theo mẫu 02 /DNUT ban hành kèm theo Thông tư 86/2013/TT-BTC).

2.3. Báo cáo chấp hành pháp luật 02 năm gần nhất (nếu bị xử lý vi phạm thì nêu rõ số lần, hành vi, hình thức xử phạt, mức xử phạt, cấp xử phạt, tình hình chấp hành quyết định xử phạt): Nộp 01 bản chính;

2.4. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán 02 năm gần nhất: Nộp 01 bản sao có xác nhận của doanh nghiệp;

2.5. Bản kết luận kiểm toán và thanh tra (nếu có) gần nhất (không quá 01 năm): Nộp 01 bản sao có xác nhận của doanh nghiệp, xuất trình bản chính;

2.6. Bản tự phân tích, đánh giá hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của doanh nghiệp;

2.7. Bản tự đánh giá về hệ thống kiểm soát nội bộ của doanh nghiệp; quy trình tác nghiệp nội bộ, trong đó mô tả đầy đủ quy trình tác nghiệp nghiệp vụ của tất cả các bộ phận liên quan trong chuỗi cung ứng (như bộ phận liên quan tới thủ tục xuất nhập khẩu: logistic, kế toán, mua hàng, bán hàng, quản lý chất lượng sản phẩm);

2.8. Các giấy tờ khác mà doanh nghiệp thấy cần thiết cung cấp cho cơ quan hải quan, hỗ trợ cơ quan hải quan trong quá trình thẩm định (như các giấy chứng nhận khen thưởng, chứng nhận quốc tế và quốc gia, các tiêu chuẩn quản lý áp dụng).

III./ CHẾ ĐỘ ƯU TIÊN.

1. Các ưu tiên trong giai đoạn thông quan:

- Miễn kiểm tra hồ sơ hải quan, miễn kiểm tra thực tế hàng hóa (trừ trường hợp có dấu hiệu vi phạm rõ ràng): Miễn kiểm tra thực tế hàng hóa gồm miễn kiểm tra thủ công và miễn kiểm tra bằng máy móc, thiết bị. Trường hợp phải kiểm tra thì được kiểm tra trước, kiểm tra bằng phương tiện kỹ thuật, được yêu cầu kiểm tra hàng hoá tại địa điểm do doanh nghiệp lựa chọn.

- Được sử dụng bộ chứng từ bao gồm hóa đơn thương mại, giấy đóng gói hàng hóa, lệnh giao hàng và bản tự kê khai thuế đóng dấu, ký tên của đại diện doanh nghiệp để thông quan hàng hóa trong trường hợp hệ thống dữ liệu của cơ quan hải quan gặp sự cố hoặc tạm dừng hoạt động.

- Không phải đăng ký với cơ quan hải quan định mức tiêu hao nguyên vật liệu, không phải nộp báo cáo thanh khoản với cơ quan hải quan với điều kiện doanh nghiệp có phần mềm quản lý hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu đáp ứng được yêu cầu quản lý, kiểm tra của cơ quan hải quan.

2. Các ưu tiên trong giai đoạn sau thông quan:

- Trong thời gian doanh nghiệp được áp dụng chế độ ưu tiên, cơ quan hải quan không kiểm tra sau thông quan tại trụ sở doanh nghiệp (trừ trường hợp có dấu hiệu vi phạm rõ ràng).

- Kiểm tra để phục vụ cho việc công nhận, gia hạn hoặc đình chỉ chế độ ưu tiên. Phạm vi, nội dung kiểm tra tùy theo yêu cầu quản lý theo dõi của cơ quan hải quan.

3. Khai hải quan một lần:

- Việc khai tờ khai một lần và thời hạn thanh khoản tờ khai một lần thực hiện theo quy định tại Điều 9, Nghị định 154/2005/NĐ-CP ngày 15/12/2005 của Chính phủ.

- Doanh nghiệp được khai hải quan một lần dưới hai hình thức:

+ Đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu qua biên giới, qua cửa khẩu thì thực hiện khai hải quan trước, xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa sau;

+ Đối với hàng hóa nhập khẩu tại chỗ; nguyên liệu linh kiện phụ tùng phục vụ sản xuất của doanh nghiệp mua từ kho ngoại quan được thực hiện nhập khẩu hàng hóa trước (có sự giám sát của cơ quan hải quan, giám sát bằng biên bản giao nhận hàng hoá giữa doanh nghiệp và chủ kho ngoại quan), khai hải quan sau.

4. Ưu tiên các thủ tục về thuế:

- Được ưu tiên áp dụng chế độ tự thanh khoản, hoàn thuế trước, kiểm tra sau.

- Không phải nộp tiền chậm nộp, không bị xử lý vi phạm hành chính về hải quan, về thuế đối với các trường hợp bị ấn định thuế do mã số hàng hóa đã được cơ quan hải quan thống nhất, thẩm định trước đó không đúng và doanh nghiệp vẫn được coi là tuân thủ pháp luật.

*** VĂN BẢN PHÁP LÝ LIÊN QUAN.**

- Thông tư số 86/2013/TT-BTC ngày 27/06/2013 của Bộ Tài chính Quy định về việc áp dụng chế độ ưu tiên trong lĩnh vực quản lý nhà nước về hải quan đối với doanh nghiệp đủ điều kiện.

Tên công ty.....
V/v đề nghị áp dụng
chế độ ưu tiên

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

....., ngày....thángnăm

Kính gửi: Tổng cục Hải quan.

Tên công ty.....
Mã số thuế:.....
Địa chỉ trụ sở:.....
Số ĐT:.....; số FAX:.....
E-mail:.....
Giấy phép thành lập/Giấy chứng nhận đầu tư số:.....; ngày cấp:.....;
cơ quan cấp:.....
Giấy chứng nhận đăng ký KD số:; ngày cấp:.....; cơ quan cấp:.....
Ngành nghề kinh doanh:.....
Loại hình KD XK,NK:.....
Mặt hàng KD XK,NK:.....

Căn cứ điều kiện doanh nghiệp ưu tiên quy định tại các Điều 3 đến Điều 9 Thông tư số/...../TT-BTC ngàythángnămcủa Bộ Tài chính quy định về việc áp dụng chế độ ưu tiên trong lĩnh vực quản lý nhà nước về hải quan đối với doanh nghiệp đủ điều kiện; Công ty.....đã tự đánh giá, đối chiếu với quy định trên đây, nhận thấy có đủ điều kiện để được công nhận là doanh nghiệp ưu tiên theo khoản ... Điều 2 Thông tư số...

Công ty.....xin đảm bảo và chịu trách nhiệm trước pháp luật là những tài liệu gửi kèm công văn này là trung thực, chính xác, cam kết chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật và của Thông tư số/...../TT-BTC.

Đề nghị Tổng cục Hải quan xem xét, quyết định công nhận Công ty.....là doanh nghiệp ưu tiên./.

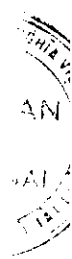
Hồ sơ gửi kèm:

- Theo quy định tại Điều 11 Thông tư này;
- Danh sách các công ty con, chi nhánh hạch toán phụ thuộc (nếu có).

Nơi nhận:

- Tổng cục Hải quan;
- Lưu: ...

GIÁM ĐỐC
(ký tên, đóng dấu)



Tên công ty:....
Mã số thuế:.....

BÁO CÁO TÌNH HÌNH, THỐNG KÊ SỐ LIỆU XUẤT KHẨU, NHẬP KHẨU 02 NĂM.
(Từ ngàytháng....năm....đến ngày...tháng...năm...)

I/ TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU, NHẬP KHẨU

- 1) Các mặt hàng xuất khẩu, nhập khẩu chính:
- 2) Đại lý làm thủ tục hải quan cho doanh nghiệp (tên, địa chỉ):
- 3) Các hình thức thanh toán hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu:
- 4) Các ngân hàng thanh toán, tên, số hiệu tài khoản tại ngân hàng:
- 5) Phần mềm kế toán doanh nghiệp đang sử dụng:
- 6) Áp dụng chế độ kiểm soát tài chính nội bộ: Có: Chưa:
- 7) Tình hình chấp hành quy định của pháp luật về kế toán (02 năm gần nhất)
- 8) Tình hình chấp hành pháp luật (02 năm gần nhất) theo quy định tại Điều 3 Thông tư .../.../TT-BTC.

II/THỐNG KÊ SỐ LIỆU XUẤT KHẨU, NHẬP KHẨU

STT	Năm báo cáo	Số liệu hàng hóa XK			Số liệu hàng hóa NK		Số tiền thuế đã nộp					Tổng số tiền thuế đã nộp	Lợi nhuận sau thuế	Ghi chú
		Tên hàng chính	Xuất xứ	Kim ngạch (USD)	Tên hàng chính	Kim ngạch (USD)	Thuế XK	Thuế NK	Thuế GTGT	Thuế TTĐB	Thuế TNDN			
1	20...													
2	20...													
3	20...													

(Trường hợp có hoạt động xuất nhập khẩu ủy thác, số liệu xuất nhập khẩu phải tách riêng kim ngạch)

Người lập
(ký, ghi rõ họ tên)

...ngày,....tháng....năm.....
Giám đốc
(ký ghi rõ họ tên, đóng dấu)